

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 570/2020/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thùy A**, sinh năm: 1990;

HKTT: Thôn Quảng Phúc, xã Y, huyện B, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Đỗ Công C**, sinh năm: 1983;

HKTT: Thôn Quảng Phúc, xã Y, huyện B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Đỗ Công C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thùy A và anh Đỗ Công C.

* Về con chung: Có 02 con chung, cháu Đỗ Nguyễn Quý D, sinh ngày 19/09/2014 và cháu Đỗ T, sinh ngày 25/10/2016. Giao cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Nguyễn Quý D cho đến khi cháu D trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Giao cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ T cho đến khi cháu T trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị A và anh C cho đến khi chị A, anh C có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Chị A và anh C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

* Về tài sản riêng: Không có.

* Về tài sản chung, công sức chung: Không có.

* Công nợ chung: Không có

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy A tự nguyện nộp: 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. chị A đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00526 ngày 25/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B nay được khấu trừ vào số tiền án phí ly hôn sơ thẩm mà chị A phải nộp. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy A: 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Dương sự;
- UBND xã Y, huyện B, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Dung

